

Đông Hà, ngày 23 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền về địa phương 2 cấp, phân quyền trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư Pháp Quy định chi tiết Quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư Pháp về việc Ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 của UBND phường Nam Đông Hà về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với



37 lô đất thuộc dự án Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4);

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND phường Nam Đông Hà về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 37 lô đất thuộc dự án Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4);

Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 23/3/2026 của UBND phường Nam Đông Hà về việc phê duyệt quyết định đấu giá quyền sử dụng đất đối với 37 lô đất thuộc dự án Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4).

Trung tâm Phát triển quỹ đất phường Đông Hà thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản

Trung tâm Phát triển quỹ đất phường Đông Hà

Địa chỉ: 30 Lê Duẩn, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản, hình thức đấu giá, giá khởi điểm

- Tên tài sản, số lượng: 37 lô đất thuộc dự án Xây dựng CSHT khu dân cư Đặng Dung (giai đoạn 4). Địa điểm: phường Nam Đông Hà, Quảng trị.

- Chất lượng tài sản:

+ Loại đất: Đất ở đô thị.

+ Thời hạn sử dụng: Lâu dài.

+ Hạ tầng kỹ thuật: Đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo dự án đầu tư đã được phê duyệt.

+ Tài sản gắn liền thửa đất: Không.

- Hình thức đấu giá được áp dụng khi thực hiện cuộc bán đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp, theo phương thức trả giá lên; số vòng đấu: 01 vòng.

- Tổng giá khởi điểm: 31.447.920.000đ (Danh sách chi tiết kèm theo)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 36, các điểm a, b, e, i khoản 45, điểm h khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; Điều 33 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp; Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp và các tiêu chí khác do Trung tâm Phát triển Quỹ đất phường Đông Hà quy định.

(Chi tiết tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại phụ lục đính kèm)

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại.



4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia

- Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ ngày thông báo đến 17 giờ ngày 26/3/2026 (trong giờ hành chính các ngày làm việc)

- Địa điểm nộp hồ sơ: Bộ phận Quản lý dự án - Trung tâm Phát triển quỹ đất phường Đông Hà. Địa chỉ: 30 Lê Duẩn, phường Đông Hà, Quảng Trị. Số điện thoại: 0905893789.

- Số lượng hồ sơ nộp: 01 bộ bằng bản giấy.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, không nhận hồ sơ qua đường Bưu điện; Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu còn thời hạn và Căn cước công dân; không hoàn trả hồ sơ đối với những đơn vị không được lựa chọn.

5. Thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Nội dung thông báo này được đăng tải trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia của Bộ Tư pháp (<https://dgts.moj.gov.vn/>), Trang thông tin điện tử phường Nam Đông Hà (<https://namdongha.quangtri.gov.vn>) và niêm yết tại trụ sở Trung tâm Phát triển quỹ đất phường Đông Hà (30 Lê Duẩn, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị).

6. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Đơn xin đăng ký tham gia.
- Hồ sơ pháp lý đăng ký hoạt động của doanh nghiệp hành nghề đấu giá tài sản.
- Bản mô tả năng lực, kinh nghiệm kèm theo hồ sơ năng lực, kinh nghiệm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.
- Phương án tổ chức đấu giá khả thi, hiệu quả thuyết minh đầy đủ các nội dung của mục III Bảng tiêu chí đánh giá.
- Các tài liệu có liên quan khác (nếu có).

Trung tâm Phát triển quỹ đất phường Đông Hà thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- UBND phường Nam Đông Hà (để b/c);
- Cổng đấu giá tài sản quốc gia (để thông báo);
- Trang thông tin điện tử phường Nam Đông Hà (để thông báo);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn An

**BẢNG GIÁ KHỞI ĐỀ ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 37 LÔ ĐẤT
THUỘC DỰ ÁN XÂY DỰNG CSHT KHU DÂN CƯ ĐẶNG DUNG (GIAI ĐOẠN 4)**

STT	Thông tin thửa đất			Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
	Số lô	Số thửa	Số tờ BĐDC			
1	675	675	100	157,5	882.000.000	
2	676	676	100	157,5	882.000.000	
3	677	677	100	157,4	881.440.000	
4	678	678	100	157,3	880.880.000	
5	679	679	100	157,2	880.320.000	
6	680	680	100	157,1	879.760.000	
7	681	681	100	157,0	879.200.000	
8	682	682	100	156,9	878.640.000	
9	683	683	100	183,0	1.024.800.000	
10	684	684	100	182,9	1.024.240.000	
11	685	685	100	182,7	1.023.120.000	
12	686	686	100	182,6	1.022.560.000	
13	687	687	100	156,4	875.840.000	
14	688	688	100	156,3	875.280.000	
15	689	689	100	156,3	875.280.000	
16	690	690	100	156,1	874.160.000	
17	691	691	100	156,0	873.600.000	
18	692	692	100	156,0	873.600.000	
19	693	693	100	155,9	873.040.000	
20	694	694	100	155,8	872.480.000	
21	695	695	100	155,7	871.920.000	
22	696	696	100	164,1	918.960.000	



23	697	697	100	147,0	823.200.000	
24	698	698	100	126,0	705.600.000	
25	702	702	100	126,0	705.600.000	
26	703	703	100	126,0	705.600.000	
27	704	704	100	126,0	705.600.000	
28	705	705	100	126,0	705.600.000	
29	706	706	100	126,0	705.600.000	
30	707	707	100	126,0	705.600.000	
31	708	708	100	147,0	823.200.000	
32	709	709	100	147,0	823.200.000	
33	726	726	100	147,0	823.200.000	
34	727	727	100	147,0	823.200.000	
35	728	728	100	147,0	823.200.000	
36	729	729	100	147,0	823.200.000	
37	730	730	100	147,0	823.200.000	
Tổng cộng				5.615,7	31.447.920.000	

